TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 87/2026/QĐST-DS	*Cần Thơ, ngày 29 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2026, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 83/2026/TLST-DS, ngày 03 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V (MBV).**

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Thành T – Chức vụ: Chủ tịch hội đồng thành viên.

Địa chỉ trụ sở: Số C L, Phường N, Thành phố Hà Nội.

Pháp nhân đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: **Công ty TNHH Q nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Q1 (MBAMC).**

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Anh D – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Địa chỉ trụ sở: Số A G, Phường Ô, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Phạm Thanh T1**, sinh năm 1994.

Căn cước công dân số: 038094028319. Ngày cấp: 25/4/2022. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ liên hệ: Tầng C, Tòa nhà MB, số G V, phường N, thành phố Cần Thơ. *(Văn bản ủy quyền tham gia tố tụng số 1883/UQ-MBAMC-TNB ngày 15/12/2025)*

* Bị đơn:

- Ông **Phạm Chí N**, sinh năm 1983.

Căn cước công dân số: 096083004885. Ngày cấp: 09/01/2024. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Bà **Đặng Thị T2**, sinh năm 1992.

Căn cước công dân số: 092192000545. Ngày cấp: 22/8/2023. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Cùng địa chỉ: Số F, khu V, phường L, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Bị đơn ông Phạm Chí N, bà Đặng Thị T2 đồng ý trả cho Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V Hiện Đại tổng số tiền tạm tính đến ngày 20/4/2026 là 1.186.920.781 đồng *(Một tỷ, một trăm tám mươi sáu triệu, chín trăm hai mươi nghìn, bảy trăm tám mươi mốt đồng)*. Trong đó: nợ gốc 996.111.113 đồng, tiền lãi trong hạn là 10.062.874 đồng, tiền lãi quá hạn là 139.817.234 đồng, lãi chậm trả là 40.929.560 đồng. Đồng thời, ông N, bà T2 đồng ý tiếp tục chịu lãi phát sinh kể từ ngày 21/4/2026 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo lãi suất quá hạn thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số 07005/2023-HĐCV/OCEANBANK.CANTHO ngày 27/7/2023; Giấy nhận nợ số 07005/2023-GNN/OCEANBANK.CANTHO ngày 27/7/2023 và các văn bản khác có liên quan.

Về thời gian và phương thức thanh toán: Thống nhất thỏa thuận trong giai đoạn thi hành án.

Trường hợp ông N, bà T2 không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ thì ông N, bà T2 đồng ý giao tài sản thế chấp để phát mãi thanh toán nợ cho Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V Hiện Đại theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 07005/2023-HĐTC/OCEANBANK.CANTHO ngày 26/7/2023. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 1098, tờ bản đồ số 13, diện tích 71,2 m² theo Giấy chứng nhận sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 050710, số vào sổ cấp GCN số CH08025 do Ủy ban nhân dân quận B, thành phố Cần Thơ cấp ngày 16/5/2014. Đất tọa lạc tại khu vực B, phường L, thành phố Cần Thơ.

* Nguyên đơn Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V (có đại diện là ông Phạm Thanh T1) thống nhất ý kiến với thỏa thuận trên của bị đơn ông Phạm Chí N, bà Đặng Thị The .

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Nguyên đơn Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V đã nộp số tiền 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*, đã chi hết. Bị đơn ông Phạm Chí N, bà Đặng Thị T2 tự nguyện chịu chi phí này.

Ông Phạm Chí N, bà Đặng Thị T2 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V Hiện Đại số tiền 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Phạm Chí N, bà Đặng Thị T2 tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 23.804.000 đồng *(Hai mươi ba triệu, tám trăm lẻ bốn nghìn đồng)*.

Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V được nhận lại số tiền 23.864.925 đồng *(Hai mươi ba triệu, tám trăm sáu mươi bốn nghìn, chín trăm*

hai mươi lăm đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001969 ngày 27/01/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV2 - CT;
- Phòng THADS KV2 - CT
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Trần Thanh Thế